

Bản án số: 109/2026/HNGĐ - ST
Ngày 27-5-2026
V/v tranh chấp ly hôn,
tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thuy Thuỳ Nga

Ông Lê Văn Nghĩa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Liễu Hạnh là Thư ký Toà án của Toà án nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Duy Ngọc Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 263/2026/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 về tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trương Thị Diễm L, sinh năm 1985 (Có mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số G, Tổ C, ấp H, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi ở hiện nay: Số A, Tổ E, ấp H, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Văn L1, sinh năm 1985 (Có mặt)

Trú tại: Số G, Tổ C, ấp H, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 25 tháng 3 năm 2026 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trương Thị Diễm L trình bày:

Chị Trương Thị Diễm L và anh Phạm Văn L1 tự nguyện kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã B, tỉnh Đồng Tháp) vào năm 2014. Hôn nhân do tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh L1 không tin tưởng vợ, mâu thuẫn về

kinh tế. Anh chị đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Anh chị sống ly thân từ cuối năm 2023 đến nay. Nay xét thấy hạnh phúc không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Trương Thị Diễm L có đơn yêu cầu ly hôn với anh Phạm Văn L1.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Chí P, sinh ngày 12/4/2017. Khi ly hôn, chị Trương Thị Diễm L yêu cầu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Chí P, chị L yêu cầu anh Phạm Văn L1 cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi Chí P tròn 18 tuổi và lao động được.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L khai không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Theo bản tự khai ngày 06/5/2026 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Văn L1 trình bày:

Chị Trương Thị Diễm L và anh Phạm Văn L1 tự nguyện kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã B, tỉnh Đồng Tháp) vào năm 2014. Hôn nhân do tự nguyện. Vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn. Anh chị không sống ly thân. Anh L1 không đồng ý ly hôn với chị L. Lý do, anh L1 còn thương vợ, thương con.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Chí P, sinh ngày 12/4/2017. Trường hợp Toà án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, anh L1 yêu cầu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Chí P, anh L1 không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh L1 khai không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Thị Diễm L; Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Diễm L được ly hôn với anh Phạm Văn L1; Về con chung: Giao cháu Phạm Chí P cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L1 chưa cấp dưỡng nuôi con chung vì chị L chưa có yêu cầu; Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa chị Trương Thị Diễm L và anh Phạm Văn L1 là quan hệ tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Diễm L và anh Phạm Văn L1 tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã B, tỉnh Đồng Tháp), số đăng ký 13/2014, đăng ký ngày 11 tháng 6 năm 2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị L và anh L1 chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân từ cuối năm 2023 cho đến nay. Tại phiên toà, chị L kiên quyết xin ly hôn với anh L1, anh L1 thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn từ năm 2023, anh chị sống ly thân từ năm 2023 nhưng anh không đồng ý ly hôn với chị L và không đưa ra được phương thức hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Thị Diễm L và anh Phạm Văn L1 đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị L yêu cầu được ly hôn với anh L1 là có cơ sở, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Chí P, sinh ngày 12/4/2017. Tại phiên toà, chị Trương Thị Diễm L yêu cầu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Chí P, chị L chưa yêu cầu anh L1 cấp dưỡng nuôi con chung, anh L1 đồng ý để chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Chí P. Xét thấy, Phạm Chí P hiện đang do chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và Chí P có nguyện vọng được sống với mẹ. Do đó, để đảm bảo sự ổn định, hạn chế sự xáo trộn môi trường sống, giáo dục của Chí P nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, để chị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Phạm Chí P. Anh Phạm Văn L1 chưa cấp dưỡng nuôi con chung vì chị L chưa có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trương Thị Diễm L và anh Phạm Văn L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trương Thị Diễm L.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Diễm L được ly hôn với anh Phạm Văn L1.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Chí P, sinh ngày 12/4/2017 cho chị Trương Thị Diễm L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn L1 chưa cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Chí P vì chị Trương Thị Diễm L chưa có yêu cầu.

Anh Phạm Văn L1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về án phí: Chị Trương Thị Diễm L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004928 ngày 06/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị Trương Thị Diễm L đã nộp xong án phí.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 3 – Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- UBND xã B, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Kim Hằng